

## BÁO CÁO

(Đính chính Báo cáo định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp  
số 609/2024/BC-CII ngày 11/07/2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

### I. Đính chính Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

#### 1. Thông tin trước đính chính

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024)

Đơn vị: Tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	CII121006	36 tháng	13/04/2021	13/04/2024	590,00	12,57	590,00	28,13	0	0

#### 2. Thông tin sau đính chính

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024)

Đơn vị: Tỷ VND

TT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	CII121006	36 tháng	13/04/2021	13/04/2024	590,00	12,57	590,00	28,43	0,00	0,00

### II. Lý do đính chính: Do sai sót trong quá trình soạn thảo

TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
HẠ TẦNG KỸ THUẬT  
THÀNH PHỐ  
HỒ CHÍ MINH

LÊ QUỐC BÌNH



## BÁO CÁO

### Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

#### I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024)

Đơn vị: Tỷ VND

TT	Mã chứng khoán	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
					Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	CII121006	36 tháng	13/04/2021	13/04/2024	590,00	12,57	590,00	28,43	0,00	0,00

#### II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư

(Kỳ báo cáo từ 29/12/2023 đến hết ngày 01/04/2024) \*\*

Đơn vị: Tỷ VND

Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dư nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
b) Quỹ đầu tư	190,98	32,37%	61,50	10,42%	252,48	42,79%
c) Công ty chứng khoán	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
d) Công ty Bảo hiểm	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
đ) Các tổ chức khác	62,52	10,60%	(61,50)	-10,42%	1,02	0,17%
2. Nhà đầu tư cá nhân	322,30	54,63%	0	0,00%	322,30	54,63%
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
b) Quỹ đầu tư	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
c) Công ty chứng khoán	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
d) Công ty Bảo hiểm	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
đ) Các tổ chức khác	0	0,00%	0	0,00%	0	0,00%
2. Nhà đầu tư cá nhân	14,19	2,41%	0	0,00%	14,19	2,41%
<b>Tổng</b>	<b>590,00</b>	<b>100,00%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>590,00</b>	<b>100,00%</b>

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

\*\* Ngày 29/12/2023 và ngày 01/04/2024 là ngày chốt danh sách người sở hữu trái phiếu để thực hiện thanh toán lãi, gốc trái phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu DN.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẠ TẦNG KỸ THUẬT**



**LÊ QUỐC BÌNH**

